

Số: 1427/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 959/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. *Người yêu cầu:* Ông Dương Ngọc S năm 1987;
Địa chỉ: A N, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Ngọc Triều M năm 1991;
Địa chỉ: A N, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Dương Ngọc S và bà Nguyễn Ngọc Triều M là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 292 ngày 25/12/2012 do Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 15/10/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/11/2025, ông Dương Ngọc S và bà Nguyễn Ngọc Triều M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung gồm Dương Ngọc B T sinh ngày 22/9/2013; Dương Ngọc B T1 sinh ngày 18/8/2023. Các đương sự thống nhất bà Nguyễn Ngọc Triều M tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông S dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/11/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Ngọc S bà Nguyễn Ngọc Triều M thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 292 ngày 25/12/2012 do Ủy ban nhân dân phường A, Thành phố H cho ông Dương Ngọc S bà Nguyễn Ngọc Triều M hiệu lực).

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung gồm Dương Ngọc B T sinh ngày 22/09/2013; Dương Ngọc B T1 sinh ngày 18/08/2023. Các đương sự thống nhất bà Nguyễn Ngọc Triều M2 tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông S dưỡng cho con.

Ông Dương Ngọc S quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Dương Ngọc S bà Nguyễn Ngọc Triều M chịu nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do ông Dương Ngọc S bà Nguyễn Ngọc Triều M nộp theo biên lai thu số 0031802 ngày 28/10/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKS KV7-TP.HCM;
- Các đương sự;
- UBND NĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Tiến Thịnh